

KẾ HOẠCH
Về phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2022

Thực hiện Luật Phổ biến giáo dục pháp luật. Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện về Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2022. UBND xã xây dựng Kế hoạch tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) trên địa bàn xã năm 2022 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

a) Tiếp tục nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức và nhân dân trên địa bàn, phổ biến kịp thời các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, không ngừng đưa các quy định pháp luật đến tận người dân.

b) Đề cao tính chủ động, sáng tạo, nâng cao trách nhiệm của các ngành, các bộ phận chuyên môn, thực hiện cơ chế phối hợp có hiệu quả giữa các ngành và các bộ phận chuyên môn trong công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật.

c) Tăng cường công tác tuyên truyền cho người dân toàn xã, người dân góp phần từng bước nâng cao nhận thức về pháp luật, góp phần phục vụ đời sống lao động, sản xuất kinh doanh của người dân và làm giảm các vi phạm pháp luật trong nhân dân.

2. Yêu cầu

a) Trên cơ sở nội dung kế hoạch, Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của xã cụ thể hóa những nội dung và thời hạn thực hiện cho phù hợp thực tế, gắn các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, góp phần hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu mà Nghị quyết của Đảng ủy và HĐND xã đề ra.

b) Công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật phải được tiến hành thường xuyên, kịp thời, thiết thực phù hợp với từng đối tượng, bảo đảm tiết kiệm đạt hiệu quả cao.

c) Từng bước thực hiện xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Xem đây là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị. Từng ngành, bộ phận chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể phục vụ công tác tuyên truyền.

II. Nội dung, nhiệm vụ và giải pháp

1. Nội dung

Công tác tuyên truyền, PBGDPL năm 2022 của xã cần tập trung vào một số nội dung trọng tâm, trọng điểm đáp ứng kịp thời nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội,

bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tập trung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan thiết thực đến đời sống của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân, đặc biệt là người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số bao gồm:

a) Nhóm các văn bản luật mới có hiệu lực thi hành trong năm 2022 cần phải thường triển khai tuyên truyền như:

Luật Lâm nghiệp, Luật Tố cáo, Luật Quốc phòng; Luật Hôn nhân và gia đình; Bộ luật dân sự, luật đất đai, Bộ luật hình sự...

b) Nhóm các văn bản luật có liên quan thiết thực đến đời sống nhân dân, tổ chức, cá nhân như:

Luật HN&GD 2014; Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật khiếu nại; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Luật xử lý vi phạm hành chính; Bộ Luật Lao động; Luật Đất đai 2013; Luật Dân quân tự vệ; Luật Bình đẳng giới; Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; Luật Trợ giúp pháp lý; Luật Cán bộ công chức; Luật Viên chức; Luật Nghĩa vụ quân sự; Luật Bảo hiểm y tế; Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; Luật Bảo vệ môi trường; Luật Giao thông đường bộ; Luật Hòa giải ở cơ sở, pháp luật về phòng chống tệ nạn xã hội.... Đặc biệt trong năm 2022 tập trung tuyên truyền pháp luật về Hôn nhân & Gia đình nhằm hạn chế và ngăn chặn kịp thời tình trạng tảo hôn và kết hôn cận huyết thống.

c) Nhóm các văn bản dưới luật và hướng dẫn các văn bản luật như: Pháp lệnh dân số; Pháp lệnh người có công; Pháp lệnh về dân chủ cơ sở; Hôn nhân gia đình, Thi hành án dân sự, Luật Doanh nghiệp; Nghị định 43/2014/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đất đai; Nghị định số 59/2012/NĐ-CP của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Quyết định 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Quyết định số 669/QĐ-BTP ngày 25/5/2017 của Bộ Tư pháp về thực hiện mục tiêu quốc gia trong công tác nông thôn mới.

Ngoài ra, tùy theo tình hình thực tế tại địa phương để tổ chức tuyên truyền những văn bản pháp luật phù hợp với địa phương mình.

Bên cạnh đó cần quan tâm tuyên truyền lồng ghép những luật liên quan cho các đối tượng đặc thù như người khuyết tật, người nhiễm chất độc da cam, người có công với cách mạng.....

2. Nhiệm vụ, giải pháp

a) Kế thừa và phát triển các hình thức, phương pháp tuyên truyền phổ biến của những năm trước đây, các ngành xây dựng kế hoạch cụ thể và các văn bản hướng dẫn nhằm tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến tận các thôn. Trong đó cần chú trọng lựa chọn những nội dung phù hợp với từng đối tượng và tình hình thực tế tại địa phương, phấn đấu 100% các đối tượng được tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật.

b) Tiếp tục phối hợp triển khai thực hiện tốt các Đề án thuộc Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật theo Kế hoạch của UBND tỉnh như: Đề án 452; Đề án chuẩn tiếp cận pháp luật, đưa pháp luật vào đời sống nhân dân... Tiếp tục nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của toàn hệ thống chính trị trong công tác

tuyên truyền, phổ biến pháp luật; xây dựng mô hình, cách làm mới, hiệu quả phù hợp với địa phương.

c) Tiếp tục củng cố, kiện toàn nguồn nhân lực làm công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật; không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật; đầu tư cơ sở vật chất phục vụ công tác tuyên truyền.

d) Tăng cường công tác phối hợp giữa các ngành, các tổ chức đoàn thể nhằm phát huy tối đa nguồn nhân lực hiện có trong hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật, mở rộng các hình thức tuyên truyền. Trên cơ sở phương pháp tuyên truyền pháp luật bằng miệng đã được áp dụng có hiệu quả, cần áp dụng bằng nhiều hình thức, biện pháp khác nhau nhằm tạo ra sự đa dạng trong công tác tuyên truyền như: tuyên truyền pháp luật qua các phương tiện thông tin đại chúng; lồng ghép nội dung pháp luật vào các buổi họp thôn, khu vực và cụm dân cư; qua các đợt Trợ giúp pháp lý để tư vấn pháp luật cho nhân dân; tổ chức các cuộc thi cho các đối tượng cụ thể như thanh niên, phụ nữ, nông dân.... Với những luật phù hợp tương ứng.

i) Thực hiện việc phiên dịch từ tiếng Phổ thông sang tiếng Cotu và ngược lại một số luật có liên quan thiết thực đến đời sống của nhân dân nhằm đẩy mạnh công tác tuyên truyền về các khu dân cư còn hạn chế về nhận thức pháp luật.

III. Kinh phí

1. Kinh phí phục vụ cho công tác tuyên truyền năm 2022 thực hiện theo Quyết định số 23/2015/QĐ-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2015 của UBND tỉnh về quy định mức chi đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Căn cứ vào nội dung Quyết định trên và kế hoạch ngân sách hàng năm, Ủy ban nhân xã lập dự trù và bố trí kinh phí đảm bảo phục vụ tốt cho công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Thời gian thực hiện: quý I và quý III năm 2022

2. Công chức Tư pháp (Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của xã)

- Chịu trách nhiệm chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai Kế hoạch này; phối hợp với các ngành đoàn thể trên địa bàn xã tổ chức quán triệt và thực hiện tốt những nội dung của Kế hoạch này.

3. Các bộ phận chuyên môn liên quan có trách nhiệm cụ thể hóa Kế hoạch này, xây dựng chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với tình hình thực tế của địa phương mình.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân xã phối hợp với các cơ quan, bộ phận chuyên môn tuyên truyền trong lực lượng đoàn viên, hội viên và nhân dân.

Trên đây là nội dung Kế hoạch tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật của xã trong năm 2022. Đề nghị các ngành, đoàn thể, các bộ phận chuyên môn căn cứ vào những nội dung trên xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể trong địa phương mình. Hàng tháng, quý tổ chức kiểm tra, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã(qua Công chức Tư pháp) để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện và Phòng Tư pháp./.

Nơi nhận:

- Hội đồng PHCTPBGDPL huyện;
- Phòng Tư pháp;
- Thường vụ Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- CT và PCT UBND xã;
- Các ngành đoàn thể xã;
- Lưu VT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Minh Khánh